

Bản án số: 494/2022/HS-ST
Ngày 30-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Vân

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Bùi Quang Việt

2. Ông Huỳnh Trường Sơn

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thùy Linh – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Vũ Minh Hùng - Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 665/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 5018/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn T; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1978 tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: 303/109 Đ, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Bảo vệ; con ông Nguyễn Văn T và bà Lê Tuyết H; Vợ Ngụy Hiệp Huỳnh M có 01 con sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 14/11/2014 bị Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” theo bản án số 133/2014/HSST, chấp hành án xong ngày 06/8/2017;

Bị can bị tạm giam từ ngày 28/7/2020. (Có mặt)

2. Trần Đức T1; Giới tính: Nam; sinh năm: 1978 tại: Hà Nam; HKTT: thôn A, xã T, Thành phố P, tỉnh Hà Nam; Chỗ ở: Phòng 401 khách sạn H, số 252 B, Phường A, quận T, TP. Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 11/12; con ông Trần Đức T và bà Nguyễn Thị Đ; chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân:

Năm 1994 bị Công an tỉnh Hà Nam bắt về hành vi “Cướp tài sản xã hội chủ nghĩa”. Tòa án Nhân dân Tối cao xử phạt 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Năm 1996 bị Công an thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam bắt về hành vi “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên xử phạt 39 tháng tù (tổng hợp 30 tháng tù treo), năm 1999 chấp hành án xong.

Năm 2000 bị Công an tỉnh Ninh Bình bắt về hành vi “Mua bán, tàng trữ trái phép vật liệu nổ”. Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xử phạt 18 tháng tù, tháng 9/2001 chấp hành án xong.

Năm 2004 bị Công an thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam bắt về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên xử phạt 30 tháng tù, năm 2006 chấp hành án xong.

Năm 2007 bị Công an thị xã Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình bắt về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tòa án nhân dân thị xã Tam Điệp xử phạt 07 năm tù, năm 2013 chấp hành án xong.

Bị bắt tạm giam: ngày 28/7/2020.

3. Hoàng Văn T2; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1993 tại: Yên Bái; Nơi cư trú: Đăng ký HKTT: thôn N, xã T, thị xã N, tỉnh Yên Bái; Chỗ ở: không nơi cư trú nhất định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; con ông Hoàng Văn P và bà Hoàng Thị M; Chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 21/02/2017, Tòa án nhân dân huyện củ Chi có quyết định số 69/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Ngày 25/5/2018 chấp hành xong; Bị bắt, tạm giam: ngày 28/7/2020.

4. Hoàng Văn S; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1992; tại: Yên Bái; HKTT: thôn N, xã T, thị xã N, tỉnh Yên Bái; Chỗ ở: không nơi cư trú nhất định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái ; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 7/12; con ông Hoàng Văn Dương (chết) và bà Lò Thị Cúc; chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giam: ngày 28/7/2020.

5. Đoàn Tấn Q; Giới tính: Nam; sinh năm: 1991 tại Long An; HKTT: Khu phố A, thị trấn T, huyện F, tỉnh Long An; Chỗ ở: nhà không số, KP.2, tổ 24, phường T, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn: 8/12; con ông Đoàn Văn H (chết) và bà Lê Thị A; chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: không

Nhân thân:

Năm 2019 bị Công an quận Tân Bình bắt về hành vi “Cướp giật tài sản”. Tòa án nhân dân quận Tân Bình xử phạt 03 năm tù, tháng 8/2011 chấp hành án xong.

Ngày 21/12/2017, Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn có quyết định số 15/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, ngày 09/7/2018 chấp hành xong.

Bị bắt, tạm giam: ngày 28/7/2020.

6. Nguyễn Minh N; Giới tính: Nam; sinh năm: 1975 tại: Tiền Giang; HKTT: ấp T, xã E, huyện T, tỉnh Tiền Giang; Chỗ ở: không nơi cư trú nhất định;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 11/12; con ông Nguyễn Văn T (chết) và bà Lâm Thị A2; chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: không; Bị bắt, tạm giam: ngày 28/7/2020.

7. Bùi Văn C; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1988 tại: Thanh Hóa; HKTT: thôn B, xã Y, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; Chỗ ở: không nơi cư trú nhất định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: thợ cơ khí; trình độ học vấn: 12/12; con ông Bùi Văn V và bà Trần Thị X; chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: không; bị bắt, tạm giam: ngày 28/7/2020.

8. Nguyễn Thanh L; giới tính: Nam; Sinh năm: 1990 tại: An Giang; HKTT: 323/17 N, phường B, Thành phố L, tỉnh An Giang; Chỗ ở: Phòng 401 khách sạn H, số 252 B, Phường E, quận T, TP.Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: bán quần áo; Trình độ học vấn: 5/12; con ông Nguyễn Văn C và bà Văn Cẩm T; chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân:

- Năm 2008 bị Công an quận Tân Bình bắt về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tòa án nhân dân quận Tân Bình xử phạt 02 năm 06 tháng tù, năm 2010 chấp hành án xong.

- Năm 2014, 2017 bị Công an Quận 12 bắt về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc, năm 2019 chấp hành xong.

Bị bắt, tạm giam: ngày 28/7/2020.

Người bào chữa chỉ định cho bị cáo Nguyễn Văn T: Luật sư Trịnh Bá Thân – Văn phòng luật sư Trịnh Bá Thân, Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn Thu H. Sinh năm: 1965.

Địa chỉ: 42A An Đà, phường Lạch Trang, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. (Vắng mặt)

2. Bà Nguyễn Thị Hồng L. Sinh năm: 1984.

Địa chỉ: 252 B, Phường E, quận T, Tp. Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

3. Ông Chung Quang T. Sinh năm: 1971.

Địa chỉ: 116 Lô T, chung cư N, Phường A, Quận B, Tp. Hồ Chí Minh. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 9h00' ngày 28/7/2020, tại trước nhà số 69 Trần Thái Tông, Phường 15, quận Tân Bình, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Tân Bình phát hiện bắt quả tang Hoàng Văn T2 đang điều khiển xe gắn máy biển số

61L3-7561 chở theo Hoàng Văn S có hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” để sử dụng. Vật chứng thu giữ:

- Thu trong túi quần phía sau bên phải của Hoàng Văn T2 đang mặc 01 gói nylon chứa chất bột màu trắng, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,9150g, loại Heroine.

- Thu trong túi quần phía trước bên phải của Hoàng Văn S đang mặc 01 hộp diêm chứa 04 đoạn ống hút màu trắng được hàn kín, bên trong chứa chất bột màu trắng, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,1494g, loại Heroine.

- 04 điện thoại di động và 01 xe gắn máy biển số 61L3-7561.

Lúc 9h45’ cùng ngày 28/7/2020, tại trước nhà số 372 B, Phường 15, quận Tân Bình, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Tân Bình phát hiện bắt quả tang Nguyễn Minh N đang điều khiển xe gắn máy biển số 16H4-6352 chở theo Bùi Văn C có hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” để sử dụng. Vật chứng thu giữ:

- Thu trong túi quần phía trước bên trái của Nguyễn Minh N đang mặc 01 gói nylon chứa chất bột màu trắng, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,9052g, loại Heroine.

- 02 điện thoại di động; 02 ống kim tiêm; 01 xe gắn máy biển số 16H4-6352 và 500.000đồng.

Lúc 10h00’ cùng ngày 28/7/2020, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Tân Bình phối hợp với Đội Cảnh sát quản lý hành chính và trật tự xã hội Công an quận Tân Bình kiểm tra hành chính khách sạn H, số 252 B, Phường 15, quận Tân Bình. Kết quả phát hiện:

- Tại bãi giữ xe của khách sạn H, phát hiện bắt quả tang Đoàn Tấn Q có hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” để sử dụng. Vật chứng thu giữ:

- + Thu trên tay Đoàn Tấn Q đang cầm 01 khẩu trang y tế màu xanh bên trong có 01 gói nylon chứa chất bột màu trắng, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,8689g, loại Heroine.

- + 01 điện thoại di động, 01 xe gắn máy biển số 51U8-3601.

- Tại phòng 101 khách sạn H, phát hiện bắt quả tang Nguyễn Thanh L có hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” để sử dụng. Vật chứng thu giữ:

- + Thu trong túi quần phía trước bên trái của Nguyễn Thanh L đang mặc 01 gói nylon chứa chất bột màu trắng, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,4236g, loại Heroine.

- + 02 điện thoại di động.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Thanh L tại phòng 101 khách sạn H, thu giữ 01 bình nhựa dùng để sử dụng ma túy và 01 bình gas.

- Tại phòng 401 khách sạn H, phát hiện bắt quả tang Trần Đức T1 có hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” để bán. Vật chứng thu giữ:

+ Thu trong túi quần phía sau bên phải của Trần Đức T1 đang mặc có 01 bóp da màu đen, bên trong có 01 gói nylon màu xanh, chứa chất bột màu trắng, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,3162g, loại Heroine.

+ 01 điện thoại di động.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Đức T1 tại phòng 401 khách sạn H, thu giữ 01 bình hút bằng nhựa, 01 nỏ thủy tinh, 01 ống hút và 01 bình gas.

Lúc 15h30' cùng ngày 28/7/2020, tại sảnh khách sạn H, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Tân Bình phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn T đang điều khiển xe gắn máy biển số 59C3-134.44 có hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” để bán. Vật chứng thu giữ:

- Thu trong túi đeo chéo bằng da màu nâu, có ghi chữ CNT'S của T đang đeo trên người có 01 gói nylon màu đen, bên trong có 09 gói nylon chứa chất bột màu trắng, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn có khối lượng 32,7959g, loại Heroine; 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn có khối lượng 28,9062g, loại Methamphetamine.

- 02 điện thoại di động; 01 bóp da màu nâu; 01 căn cước công dân và bảo hiểm y tế mang tên Nguyễn Văn T và 01 xe gắn máy biển số 59C3-134.44.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn T tại địa chỉ 303/109 Đ, Phường A, Quận B. Kết quả không phát hiện thu giữ gì.

Quá trình bắt giữ các đối tượng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình có mời Nguyễn Thị Hồng L là quản lý khách sạn H, nơi xảy ra sự việc mua bán và tàng trữ ma túy về trụ sở làm việc. Tạm giữ của L 01 điện thoại di động hiệu Iphone.

Toàn bộ số ma túy thu giữ trong vụ án đã được giám định, kết quả thể hiện tại Bản kết luận giám định số 1298/KLGD-H ngày 05/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự-Công an Thành phố Hồ Chí Minh (bl 204, 205).

Quá trình điều tra đã xác định được như sau:

Nguyễn Văn T bắt đầu mua bán trái phép chất ma túy được khoảng 10 ngày đến khi bị bắt, nguồn ma túy T mua của một người đàn ông tên Hùng (không rõ lai lịch) ở khu vực Quận 8. Mỗi lần cần mua ma túy, T liên lạc với Hùng qua số điện thoại 0908930037, sau đó Hùng sẽ giao nhận ma túy trực tiếp với T tại khu vực cầu số 1 đường Bình Trị Đông, Phường 14, Quận 8. T đã mua ma túy của Hùng được 06 lần. Cụ thể: 03 lần đầu, mỗi lần mua 02 chỉ Heroine giá 3.300.000đồng/01 chỉ; 02 lần sau, mỗi lần mua 05 chỉ Heroine với giá 3.300.000đồng/01 chỉ; Lần cuối vào ngày 27/7/2020, T mua của Hùng 30g ma túy đá với giá 5.500.000đồng và 09 chỉ Heroine với giá 29.000.000đồng. Ma túy mua về T giao cho Trần Đức T1 bán lẻ lại cho người nghiện với giá 500.000đồng-1.000.000đồng/01 gói Heroine nhỏ và 100.000đồng-200.000đồng/01 tép Heroine nhỏ. Khi có khách gọi điện hỏi mua ma túy thì T sẽ

cho số điện thoại của T1 và chỉ khách tới chỗ ở của T1 tại phòng 401 khách sạn H, số 252 B, Phường 15, quận Tân Bình để mua ma túy. Trung bình 02 ngày, T sẽ đến giao ma túy cho T1 bán và lấy tiền. T đã giao ma túy cho T1 bán được 5 lần (02 lần đầu mỗi lần 02 chỉ Heroine, 02 lần sau mỗi lần 05 chỉ Heroine, lần cuối vào ngày 27/7/2020, T giao cho T1 02 chỉ Heroine. Cứ 01 chỉ Heroine T giao cho T1 bán với giá 3.800.000đ, thu lời 500.000đ, T trả công cho T1 200.000đ. Khoảng 15 giờ ngày 28/07/2020, T điều khiển xe gắn máy mang theo số ma túy mới mua đến khách sạn H để gặp T1 lấy tiền và giao ma túy cho T1 bán tiếp thì bị lực lượng Công an bắt giữ như đã nêu trên. Đối với 30g ma túy đá, T dự định để tự mình bán lẻ lại với giá 3.500.000đ/10gam, nhưng chưa kịp bán thì bị thu giữ.

Trần Đức T1 là người nghiện Heroine và quen biết với T tại khu vực ngã tư An Sương, Quận 12, để có ma túy sử dụng, cách ngày bị bắt khoảng 10 ngày, T1 bắt đầu tham gia phụ giúp Nguyễn Văn T mua bán trái phép chất ma túy. Khoảng 2-3 ngày, T sẽ đem ma túy tới chỗ ở của T1 tại phòng 401 khách sạn H giao cho T1 bán lại cho người nghiện. T1 đã phụ T bán ma túy loại Heroine được 5 lần, mỗi lần từ 2 đến 5 chỉ Heroine. Lúc đầu, ma túy do T phân sẵn thành các gói và tép nhỏ đưa cho T1 bán, sau đó, T hướng dẫn cho T1 tự phân ra để bán với giá 500.000đồng-1.000.000đồng/01 gói Heroine nhỏ và 100.000đồng-200.000đồng/01 tép Heroine nhỏ. Khi có khách cần mua Heroine thì sẽ liên lạc với T1 rồi đến gặp trực tiếp T1 tại phòng 401 khách sạn H để giao nhận ma túy. Trung bình 01 chỉ Heroine bán xong, T1 thu về cho T 3.800.000đồng và T sẽ trả công cho T1 200.000đồng/1 chỉ Heroine. Lần cuối vào ngày 27/7/2020, T giao cho T1 2 chỉ Heroine, sau khi bán ma túy cho các người nghiện Hoàng Văn S, Hoàng Văn T2, Nguyễn Minh N, Đoàn T Quang và Nguyễn Thanh L thì T1 tiếp tục ở tại phòng 401 để chờ T giao ma túy để bán tiếp thì bị cơ quan công an bắt quả tang như đã nêu trên.

Hoàng Văn S và Hoàng Văn T2 là anh em họ và cùng là người nghiện Heroine. Sáng ngày 28/7/2020, S và T2 rủ nhau đi mua heroine về sử dụng. T2 sử dụng xe gắn máy của mình chở S đi đến khách sạn H để gặp Trần Đức T1 mua heroine. Tại phòng 401, S trực tiếp mua 04 tép Heroine của Trần Đức T1 với giá 400.000đồng, Hoàng Văn T2 trực tiếp mua 01 gói Heroine của Đức T2 với giá 1.000.000đồng. Mua ma túy xong cả hai cất vào túi quần rồi đi về tìm nơi sử dụng, khi đến trước nhà số 69 Trần Thái Tông, Phường 15, quận Tân Bình thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Tân Bình phát hiện bắt quả tang thu giữ các gói Heroine mới mua của Trần Đức T1. Hoàng Văn S và Hoàng Văn T2 khai cả hai đã cùng nhau đi đến khách sạn H gặp và mua ma túy của Trần Đức T1 được 4 lần, mỗi lần mua từ 400.000đ đến 1.000.000đ, ma túy mua về cả hai sử dụng cho riêng cho bản thân mỗi người.

Nguyễn Minh N và Bùi Văn C cùng là bạn nghiện Heroine, sáng ngày 28/7/2020, N và C rủ nhau góp tiền mua ma túy sử dụng, cả hai thống nhất sẽ mua 800.000đ Heroine, N góp 450.000đ, C góp 350.000đ. Sau đó, N liên lạc với Trần Đức T1 đặt mua ma túy, rồi sử dụng xe gắn máy chở C đến khách sạn H mua ma túy. Tại đây, C ở dưới giữ xe còn N đi lên Phòng 401 gặp T1 mua 1 gói

Heroine giá 800.000đ. Nhận ma túy xong N cùng C đi về, khi cả hai đi đến trước nhà số 372 B, Phường 15, quận Tân Bình thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Tân Bình phát hiện bắt quả tang, thu giữ gói Heroine mới mua của T1. N và C khai đây là lần đầu tiên mua ma túy của T1, ma túy mua về, N và C cùng sử dụng chung.

Đoàn Tấn Q là người nghiện Heroine được khoảng 2 năm, cách ngày bị bắt khoảng 02 ngày, thông qua bạn nghiện (không rõ lai lịch) cho Quang số điện thoại của Trần Đức T1 để mua Heroine. Sáng ngày 28/7/2020, Quang điện thoại cho T1 để mua ma túy thì T1 hẹn Quang đến phòng 401 khách sạn H, tại đây Quang mua 1.000.000đ Heroine của T1. Nhận ma túy xong, Quang bỏ vào trong khẩu trang của mình rồi đi về, khi vừa xuống bãi xe của khách sạn thì bị Công an quận Tân Bình bắt giữ cùng với gói ma túy. Quang khai đây là lần đầu tiên mua ma túy của T1, Quang chỉ sử dụng ma túy cho bản thân.

Nguyễn Thanh L là người nghiện Heroine từ khoảng tháng 7/2017. Cách ngày bị bắt khoảng hơn 1 tuần, thông qua bạn bè, L biết Trần Đức T1 bán ma túy tại phòng 401 khách sạn H. L đã gặp và mua heroin của T1 được 02 lần. Lần đầu cách ngày bị bắt khoảng 10 ngày, L đến phòng 401 gặp T1 và mua 01 gói Heroine với giá 900.000đồng, sau đó thuê phòng 101 khách sạn H để ở và sử dụng ma túy. Lần thứ 2 vào tối ngày 27/7/2020, L tiếp tục sang phòng 401 gặp T1 mua 01 gói Heroine với giá 900.000đồng rồi đem về phòng 101 cất giấu để sử dụng. Đến ngày 28/7/2020, khi cơ quan công an kiểm tra phòng 101 thì phát hiện và bắt giữ L cùng với gói ma túy để trong túi quần, L chỉ sử dụng ma túy cho bản thân.

Đối với Nguyễn Thị Hồng L quá trình điều tra xác định L không biết, không liên quan đến hoạt động mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy tại khách sạn H, số 252 B, Phường 15, quận Tân Bình, nên Công an quận Tân Bình đã giải tỏa cho về.

Đối với đối tượng Hùng người đã bán ma túy cho Nguyễn Văn T, do T khai không rõ nhân thân lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có cơ sở để xác minh truy bắt.

* Vật chứng thu giữ: đã được liệt kê tại phiếu nhập kho vật chứng số 577/PNK/2020 ngày 13/11/2020 của phòng Cảnh sát thi hành án và Hỗ trợ tư pháp (PC10) và Giấy nộp tiền vào Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam (VietinBank) ngày 06/12/2020.

* Thu giữ Nguyễn Văn T:

- 01 gói ma túy còn lại sau giám định đã được niêm phong, ghi vự 1298/2020 (gói 7) có chữ ký của giám định viên Nguyễn Mạnh Cường, cán bộ điều tra Lê Quang Hưng.

- 01 túi da màu nâu ghi chữ CNTS.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia, 01 điện thoại di động hiệu Samsung là tài sản cá nhân của T dùng để liên lạc với gia đình, bạn bè và mua bán ma túy.

- 01 ví da màu nâu, 01 căn cước công dân và 01 thẻ bảo hiểm y tế Nguyễn Văn T là giấy tờ cá nhân của T.

- 01 xe gắn máy hiệu Honda Vario biển số 59C3-134.44 (số khung: MH1KF44115LK947723; số máy: KF41E1950117) do T đứng tên sở hữu.

* Thu giữ của Trần Đức T1:

- 01 gói ma túy còn lại sau giám định đã được niêm phong, ghi vụ 1298/2020 (gói 6) có chữ ký của giám định viên Nguyễn Mạnh Cường, cán bộ điều tra Lê Quang Hưng.

- 01 bóp da màu đen.

- 01 điện thoại di động hiệu VSMART.

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 01 bình gas màu đen.

- Tiền NHVN: 4.100.000đ, đã nộp vào tài khoản của Cơ quan Cảnh sát điều tra công an Thành phố Hồ Chí Minh tại kho bạc Nhà nước Quận 10, T1 khai đây là tiền bán ma túy T1 còn giữ chưa đưa lại cho T.

* Thu giữ của Hoàng Văn T2:

- 01 gói ma túy còn lại sau giám định đã được niêm phong, ghi vụ 1298/2020 (gói 1) có chữ ký của giám định viên Nguyễn Mạnh Cường, cán bộ điều tra Lê Quang Hưng.

- 01 điện thoại di động hiệu Masstel.

- 01 xe gắn máy hiệu Honda biển số 61L3-7561 (số khung: FL9000244; số máy: LC150FM Y0651944). Kết quả giám định được biết chiếc xe mang biển số giả, T2 khai chiếc xe này T2 mượn của một người tên Thuyền (không rõ lai lịch) từ tháng 5/2020 để sử dụng làm phương tiện đi lại. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã ra thông báo tìm chủ sở hữu chiếc xe nói trên nhưng đến nay vẫn chưa có ai liên hệ giải quyết.

* Thu giữ của Hoàng Văn S:

- 01 gói ma túy còn lại sau giám định đã được niêm phong, ghi vụ 1298/2020 (gói 2) có chữ ký của giám định viên Nguyễn Mạnh Cường, cán bộ điều tra Lê Quang Hưng.

- 03 điện thoại di động (01 hiệu ASUS, 02 hiệu Nokia), S khai là tài sản cá nhân của S dùng để liên lạc với gia đình, bạn bè.

* Thu giữ của Nguyễn Minh N:

- 01 gói ma túy còn lại sau giám định đã được niêm phong, ghi vụ 1298/2020 (gói 3) có chữ ký của giám định viên Nguyễn Mạnh Cường, cán bộ điều tra Lê Quang Hưng.

- 01 điện thoại di động hiệu Itel, N khai là tài sản cá nhân của N dùng để liên lạc với gia đình, bạn bè và mua ma túy.

- 02 ống kim tiêm, dụng cụ dùng sử dụng ma túy.

- 01 xe gắn máy hiệu Yamaha biển số 16H4-6352 (số khung: 5SD1-01223; số máy: 5SD1-01223). Kết quả điều tra được biết chiếc xe này do chị Nguyễn Thu H đứng tên chủ sở hữu, chị Hà khai năm 2004 chị đã bán chiếc xe này cho một thanh niên không rõ lai lịch. Nguyễn Minh N khai mua xe này cách ngày bị bắt khoảng 2 năm qua một người bạn (không rõ lai lịch) và không làm giấy tờ mua bán. Cơ quan Cảnh sát điều tra-Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã ra thông báo tìm chủ sở hữu nhưng đến nay vẫn chưa có ai liên hệ giải quyết.

* Thu giữ của Bùi Văn C:

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung.

- Tiền NHVN: 500.000đ, đã nộp vào tài khoản của Cơ quan Cảnh sát điều tra công an Thành phố Hồ Chí Minh tại kho bạc Nhà nước quận 10, C khai là tiền để dành của mình, mang theo để tiêu xài cá nhân.

* Thu giữ của Đoàn Tấn Q:

- 01 gói ma túy còn lại sau giám định đã được niêm phong, ghi vụ 1298/2020 (gói 4) có chữ ký của giám định viên Nguyễn Mạnh Cường, cán bộ điều tra Lê Quang Hưng.

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo, Quang khai là tài sản cá nhân của Quang, dùng để liên lạc với gia đình, bạn bè và mua ma túy.

- 01 xe gắn máy hiệu Honda biển số 51U8-3601 (số khung: FJ110K-20020311; số máy: ZS152FMH20020311). Quang khai mua xe này của một người bạn tên Đại (không rõ lai lịch) với giá 4.000.000đ và không làm giấy tờ mua bán. Qua xác minh được biết, người đứng tên sở hữu là ông Chung Quang T (SN: 1971; HKTT tại 116 lô T, chung cư N, Phường A, Quận B), tuy nhiên làm việc tại địa phương không có ai là Chung Quang T cư ngụ tại địa chỉ trên. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã ra thông báo tìm chủ sở hữu chiếc xe nhưng đến nay vẫn chưa có ai liên hệ giải quyết.

* Thu giữ của Nguyễn Thanh L:

- 01 gói ma túy còn lại sau giám định đã được niêm phong, ghi vụ 1298/2020 (gói 5) có chữ ký của giám định viên Nguyễn Mạnh Cường, cán bộ điều tra Lê Quang Hưng.

- 02 điện thoại di động (01 hiệu Samsung, 01 hiệu Nokia) L khai là tài sản cá nhân của L, L dùng để liên lạc với gia đình, bạn bè và mua ma túy.

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 01 bình gas là bộ dụng cụ để L sử dụng ma túy đá.

* Thu giữ của Nguyễn Thị Hồng L: 01 điện thoại di động hiệu Iphone.

Tại bản Cáo trạng số 53/CTr-VKS-P1 ngày 15 tháng 1 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Bị cáo Trần Đức T1 “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b,c,i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi

bổ sung năm 2017; Các bị cáo Hoàng Văn T2, Hoàng Văn S, Đoàn Tấn Q, Nguyễn Thanh L, Bùi Văn C và Nguyễn Minh N cùng bị truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Bị cáo Nguyễn Văn T, Trần Đức T1, Hoàng Văn T2, Hoàng Văn S, Đoàn Tấn Q, Nguyễn Thanh L, Bùi Văn C và Nguyễn Minh N khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố; sau khi phân tích tính chất, mức độ của hành vi phạm tội cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm h khoản 3, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017,

+ Xử phạt Nguyễn Văn T từ 16 năm đến 17 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Phạt tiền 15.000.000 đồng.

- Áp dụng điểm b,c,i khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017,

+ Xử phạt Trần Đức T1 từ 09 năm đến 10 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017,

+ Xử phạt Hoàng Văn T2 từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+ Xử phạt Hoàng Văn S từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+ Xử phạt Đoàn Tấn Q từ 02 năm đến 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+ Xử phạt Nguyễn Thanh L từ 02 năm đến 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+ Xử phạt Bùi Văn C từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+ Xử phạt Nguyễn Minh N từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử lý vật chứng theo qui định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo, luật sư trình bày: thống nhất tội danh và điều khoản mà bản Cáo trạng truy tố. Bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đối với các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo khai mua bán ma túy nhiều lần nhưng không thu giữ được chứng cứ nên không có cơ sở xác định bị cáo phạm tội nhiều lần, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/8/2017 đến ngày 28/7/2020 bị cáo bị bắt giữ trong vụ án này, thời gian là hơn 02 năm nên bị cáo được xóa tích, do đó bị cáo không thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đối đáp: Bị cáo T khai nhận mua bán ma túy nhiều lần phù hợp với lời khai của T1 người giúp T bán ma túy là khách quan, đúng nên xác định bị cáo T phạm tội nhiều lần theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo không tranh luận với Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Lời nói sau cùng các bị cáo xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo cũng không có ý kiến, khiếu nại đối với các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về nội dung, quá trình điều tra vụ án và xét hỏi tại phiên tòa thể hiện lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu được, bản kết luận giám định,... Hội đồng xét xử có căn cứ xác định: Vì muốn có tiền tiêu xài, Nguyễn Văn T mua ma túy của một người đàn ông tên Hùng (không rõ lai lịch) rồi bán lại kiếm lời. Khi có khách gọi điện hỏi mua ma túy thì T sẽ cho số điện thoại của T1 và chỉ khách tới chỗ ở của T1 tại phòng 401 khách sạn H, số 252 B, Phường 15, quận Tân Bình để mua ma túy và khách sẽ trả tiền mua ma túy cho T1. Sau đó, T sẽ đến giao ma túy cho T1 bán và lấy tiền. Khoảng 15 giờ ngày 28/07/2020, T điều khiển xe gắn máy mang theo số ma túy mới mua đến khách sạn H để gặp T1 lấy tiền và giao ma túy cho T1 bán tiếp thì bị bắt quả tang, thu giữ của T túi đeo chéo 32,7959 gam ma túy loại Heroin, 28,9062g Methamphetamine, thu giữ của T1 quần sau bên phải 0,3126 gam ma túy loại Heroin.

T1 bán ma túy cho các người nghiện Hoàng Văn S, Hoàng Văn T2, Nguyễn Minh N, Đoàn T Quang và Nguyễn Thanh L.

Khoảng 09 giờ ngày 28/7/2020, 69 Trần Thái Tông, Phường 15, quận Tân Bình, bắt quả tang thu giữ của Hoàng Văn T2 túi quần sau bên phải 0,9150 gam ma túy loại Heroine, Hoàng Văn S túi quần trước bên phải 0,1494 gam ma túy loại Heroine.

Khoảng 09 giờ 45 phút ngày 28/7/2020 trước nhà 372 B, phường 25, quận Tân Bình, bắt quả tang Nguyễn Minh N chở Bùi Văn C đi mua ma túy cùng sử dụng, thu giữ túi quần trước bên phải 0,9052 gam ma túy loại Heroine.

Khoảng 10 giờ ngày 28/7/2020 bắt quả tang tại khách sạn H, bãi giữ xe của khách sạn Đoàn Tấn Q thu giữ trên tay 0,8689 gam ma túy loại Heroine; tại phòng 101 thu giữ túi quần trước bên trái của Nguyễn Thanh L 0,4236 gam ma túy loại Heroine.

Nguyễn Văn T phải chịu trách nhiệm về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” đối với 38,3438g Heroine (gồm ma túy đã bán và bị bắt quả tang); 28,9062g Methamphetamine bị bắt quả tang.

Trần Đức T1 chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mua bán trái phép chất ma túy cùng với Nguyễn Văn T đối với khối lượng ma túy đã bán và bị bắt quả tang tổng cộng 5,5479g (**3,5783g**) Heroine và phạm tội nhiều lần, đối với nhiều người.

Hoàng Văn T2 phải chịu trách nhiệm về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” đối với 0,9150g, loại Heroine.

Hoàng Văn S phải chịu trách nhiệm về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” đối với 0,1494g, loại Heroine.

Nguyễn Minh N, Bùi Văn C phải đồng phạm chịu trách nhiệm về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” đối với 0,9052g, loại Heroine.

Đoàn Tấn Q phải chịu trách nhiệm về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” đối với 0,8689g, loại Heroine.

Nguyễn Thanh L phải chịu trách nhiệm về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” đối với 0,4236g, loại Heroine.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Bị cáo Trần Đức T1 cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b,c,i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Các bị cáo Hoàng Văn T2, Hoàng Văn S, Đoàn Tấn Q, Nguyễn Thanh L, Bùi Văn C và Nguyễn Minh N cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý chất gây nghiện của nhà nước. Tác hại của ma túy gây ra đối với xã hội rất lớn, làm tăng tệ nạn nghiện ma túy, là nguồn lây nhiễm căn bệnh nguy hiểm HIV, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm nguy hiểm khác, nhưng vì động cơ vụ lợi, bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhằm thu lợi bất chính, tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng, thể hiện xem thường sự trừng phạt của pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt các bị cáo mức án nghiêm, cách ly khỏi xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo cũng như răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo Hoàng Văn T2, Hoàng Văn S là dân tộc thiểu số nên áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Trong vụ án này, bị cáo Trần Đức T1 phụ giúp cho bị cáo Nguyễn Văn T mua bán ma túy do đó bị cáo T có vai trò chủ mưu, bị cáo T1 là đồng phạm có vai trò giúp sức tích cực tuy nhiên các bị cáo là đồng phạm giản đơn không mang tính chất tổ chức.

Bị cáo Nguyễn Văn T và Trần Đức T1 phạm tội 02 lần trở lên là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Nguyễn Văn T có 01 bản án năm 2014 xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”, bị cáo chấp hành xong hình phạt vào 06/8/2017, đã đóng án phí xong vào năm 2015. Do đó, bị cáo đương nhiên được xóa án tích theo Điều 70 Bộ luật Hình sự. Bản án này không tính tiền án đối với bị cáo, không áp dụng tình tiết tái phạm đối với bị cáo theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo T, Trần Đức T1, Hoàng Văn T2, Đoàn Tấn Q, Nguyễn Thanh L có nhân thân xấu. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét hình phạt đối với từng bị cáo.

Xét cần phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Văn T và Trần Đức T1.

Bị cáo Nguyễn Văn T thu lợi bất chính số tiền 4.100.000 đồng

Bị cáo Trần Đức T1 thu lợi bất chính số tiền 1.400.000 đồng. (3.200.000 đồng)

Buộc các bị cáo phải nộp lại sung ngân sách nhà nước.

[4] Các lập luận trên đây cũng là căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và một phần quan điểm bào chữa của Luật sư về tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo.

[5] Xử lý vật chứng:

- 01 gói ma túy còn lại sau giám định đã được niêm phong, ghi vụ 1298/2020 (gói 07) có chữ ký của giám định viên Nguyễn Mạnh Cường , cán bộ điều tra Lê Quang Hung (khối lượng khoảng 55,222g); 01 túi da màu nâu ghi chữ CNTS; 01 ví da màu nâu; 01 gói ma túy còn lại sau giám định đã được niêm phong, ghi vụ 1298/2020 (gói 06) có chữ ký của giám định viên Nguyễn Mạnh Cường , cán bộ điều tra Lê Quang Hung (khối lượng khoảng 0,1454g); 01 bóp da màu đen; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 01 bình gas màu đen; 01 gói ma túy còn lại sau giám định đã được niêm phong, ghi vụ 1298/2020 (gói 01) có chữ ký của giám định viên Nguyễn Mạnh Cường , cán bộ điều tra Lê Quang Hung (khối lượng khoảng 0,4514g); 01 gói ma túy còn lại sau giám định đã được niêm phong, ghi vụ 1298/2020 (gói 02) có chữ ký của giám định viên Nguyễn Mạnh Cường , cán bộ điều tra Lê Quang Hung (khối lượng khoảng 0,0466g); 01 gói ma túy còn lại sau giám định đã được niêm phong, ghi vụ 1298/2020 (gói 03) có chữ ký của giám định viên Nguyễn Mạnh Cường, cán bộ điều tra Lê Quang Hung (khối lượng khoảng 0,4555g); 02 ống kim tiêm; 01 gói ma túy còn lại sau giám định đã được niêm phong, ghi NP6/048BB/2022 Gói 1 vụ 1298/2020 (gói 04) có chữ ký của giám định viên Nguyễn Mạnh Cường, cán bộ điều tra Lê Quang Hung (khối lượng khoảng 0,4532g); 01 gói ma túy còn lại sau giám định đã được niêm phong, ghi vụ 1298/2020 (gói 05) có chữ ký của giám định viên Nguyễn Mạnh Cường, cán bộ điều tra Lê Quang Hung (khối lượng 0,2459g); 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 bình gas là vật cấm lưu hành, vật không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại Nokia, 01 điện thoại Samsung, 01 điện thoại Vsmart, 01 điện thoại Masstel, 01 điện thoại ITEL; 01 điện thoại Samsung; 01 điện thoại Nokia; 01 xe gắn máy hiệu Honda Vario biển số 59C3-134.44 các bị cáo dùng để liên lạc mua bán ma túy, là phương tiện phạm tội nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone của bà Nguyễn Thị Hồng L không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bà L.

- 01 điện thoại hiệu Oppo; 01 điện thoại Asus, 02 điện thoại Nokia các bị cáo sử dụng để liên lạc với gia đình, bạn bè không liên quan đến vụ án nên trả lại cho các bị cáo.

- Số tiền 500.000 đồng thu giữ của bị cáo C không liên quan đến vụ án trả lại cho bị cáo C nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Số tiền 4.100.000 đồng là tiền mua bán ma túy nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- Tiếp tục đăng báo tìm chủ sở hữu đối với: 01 xe gắn máy hiệu Honda biển số 61L3-7561; 01 xe gắn máy hiệu Yamaha biển số 16H4-6352; 01 xe gắn máy hiệu Honda biển số 51U8-3601.

[7] Đối với Nguyễn Thị Hồng L quá trình điều tra xác định L không biết, không liên quan đến hoạt động mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy tại khách sạn H, số 252 B, Phường 15, quận Tân Bình, nên Công an quận Tân Bình đã giải tỏa cho về là có căn cứ.

Đối với đối tượng Hùng người đã bán ma túy cho Nguyễn Văn T, do T khai không rõ nhân thân lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có cơ sở để xác minh truy bắt.

[8] Các vấn đề khác:

- Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ theo quy định.

- Về quyền kháng cáo: bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm h khoản 3, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017,

+ Xử phạt Nguyễn Văn T 17 (mười bảy) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 28/7/2020.

Phạt tiền 10.000.000 đồng.

2. Căn cứ b,c,i khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017,

+ Xử phạt Trần Đức T1 08 (tám) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 28/7/2020.

Phạt tiền 5.000.000 đồng.

3. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017,

+ Xử phạt Đoàn Tấn Q 03 (ba) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 28/7/2020.

+ Xử phạt Nguyễn Thanh L 03 (ba) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 28/7/2020.

+ Xử phạt Bùi Văn C từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 28/7/2020.

+ Xử phạt Nguyễn Minh N 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 28/7/2020.

4. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017,

+ Xử phạt Hoàng Văn T2 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 28/7/2020.

+ Xử phạt Hoàng Văn S 02 (hai) năm 02 (hai) tháng 03 (ba) ngày tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 28/7/2020.

Tuyên bố trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Hoàng Văn S, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

4. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 gói ma túy còn lại sau giám định đã được niêm phong, ghi vụ 1298/2020 (gói 07) có chữ ký của giám định viên Nguyễn Mạnh Cường, cán bộ điều tra Lê Quang Hưng (khối lượng khoảng 55,222g); 01 túi da màu nâu ghi chữ CNTS; 01 ví da màu nâu; 01 gói ma túy còn lại sau giám định đã được niêm phong, ghi vụ 1298/2020 (gói 06) có chữ ký của giám định viên Nguyễn Mạnh Cường, cán bộ điều tra Lê Quang Hưng (khối lượng khoảng 0,1454g); 01 bóp da màu đen; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 01 bình gas màu đen; 01 gói ma túy còn lại sau giám định đã được niêm phong, ghi vụ 1298/2020 (gói 01) có chữ ký của giám định viên Nguyễn Mạnh Cường, cán bộ điều tra Lê Quang Hưng (khối lượng khoảng 0,4514g); 01 gói ma túy còn lại sau giám định đã được niêm phong, ghi vụ 1298/2020 (gói 02) có chữ ký của giám định viên Nguyễn Mạnh Cường, cán bộ điều tra Lê Quang Hưng (khối lượng khoảng 0,0466g); 01 gói ma túy còn lại sau giám định đã được niêm phong, ghi vụ 1298/2020 (gói 03) có chữ ký của giám định viên Nguyễn Mạnh Cường, cán bộ điều tra Lê Quang Hưng (khối lượng khoảng 0,4555g); 02 ống kim tiêm; 01 gói ma túy còn lại sau giám định đã được niêm phong, ghi NP6/048BB/2022 Gói 1 vụ 1298/2020 (gói 04) có chữ ký của giám định viên Nguyễn Mạnh Cường, cán bộ điều tra Lê Quang Hưng (khối lượng khoảng 0,4532g); 01 gói ma túy còn lại sau giám định đã được niêm phong, ghi vụ 1298/2020 (gói 05) có chữ ký của giám định viên Nguyễn Mạnh Cường, cán bộ điều tra Lê Quang Hưng (khối lượng 0,2459g); 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 bình gas.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 xe hai bánh gắn máy, nhãn hiệu Honda, số loại: Vario, dung tích xi lanh 149.32; biển số 59C3-134.44, SK: MH1KF4115LK947723, SM: KF41E1950117 (không gương, xe cũ rỉ sét, máy móc bên trong không kiểm tra) và số tiền 4.100.000 đồng

- Trả lại cho bà Nguyễn Thị Hồng L 01 điện thoại di động hiệu Iphone (không kiểm tra được imei do không có nguồn điện, Imei ở khay sim không có).

- Tiếp tục tạm giữ của bị cáo Bùi Văn C số tiền 500.000 đồng để đảm bảo thi hành án của bị cáo Bùi Văn C.

- Tiếp tục đăng báo chủ sở hữu: 01 xe Nếu quá 30 ngày không ai đến nhận thì tịch thu sung ngân sách nhà nước

(Biên bản giao nhận tang tài vật số NK2022/048 ngày 18/10/2021 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh).

5. Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại TP. HCM; (1)
- VKSND TP. HCM; (3)
- Cục Thi hành án dân sự; (1)
- Sở tư pháp; (1)
- Trại giam; (8)
- Bị cáo; (8)
- Luật sư; (1)
- Người có QLNVLQ; (2)
- Thi hành án hình sự; (8)
- Phòng PV06 - CA TP. HCM; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (4)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (45) (5)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Bích Vân